

Danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, III Đợt 10/2021

(Kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-VECAS ngày 05 tháng 11 năm 2021)

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
1	HTV-00124225	Nguyễn Đăng Thanh Tùng	28/01/1994	187230509	Kỹ sư Cấp thoát nước	Thiết kế xây dựng công trình cấp nước – thoát nước	III
						Thiết kế quy hoạch xây dựng	III
2	HTV-00124226	Trịnh Quang Hiếu	12/10/1991	001091034305	Kỹ sư Quản lý xây dựng đô thị	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
3	HTV-00124227	Nguyễn Anh Cường	19/07/1976	12984653	Kỹ sư Xây dựng – ngành Xây dựng dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
4	HTV-00124228	Phạm Đình Quý	24/09/1996	145670229	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật giao thông	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	III
5	HTV-00002703	Nguyễn Bá Dũng	18/12/1980	001080033794	Kỹ sư Xây dựng Cầu Hầm – ngành Xây dựng Cầu Đường	Thiết kế xây dựng công trình Cầu - hầm	II
6	HTV-00008127	Nghiêm Anh Tuấn	07/09/1981	111403710	Kỹ sư Xây dựng – ngành Xây dựng Cầu Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
7	HTV-00121041	Nguyễn Trọng Khâm	25/08/1982	040082000246	Kỹ sư Xây dựng cầu hầm ngành xây dựng cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
						Thiết kế xây dựng công trình giao thông Cầu - hầm	II
8	HTV-00090459	Nguyễn Hữu Nam	02/04/1972	027072000635	Kỹ sư đo lường, điều khiển	Định giá xây dựng	II
9	HTV-00124229	Nguyễn Khắc Tuấn	26/05/1990	030090019873	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
10	HTV-00124230	Trần Đặng Hữu Phúc	13/11/1992	352039550	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Định giá xây dựng	III
11	HTV-00124231	Lê Quang Thùy Oanh	01/07/1986	025520737	Kỹ sư cấp thoát nước và môi trường nước	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
12	HTV-00114911	Ngô Đức Hùng	12/07/1991	215228359	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng công trình giao thông (Xây dựng cầu đường)	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
13	HTV-00086227	Trần Lôi	30/04/1975	049075000256	Kỹ sư xây dựng cầu đường bộ	Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều)	III
14	HTV-00124232	Võ Văn Thắng	26/12/1987	211877530	Kỹ sư ngành Kinh tế xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
15	HTV-00090502	Võ Trung Hiếu	05/04/1983	341154268	Kỹ sư xây dựng cảng và công trình biển	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
16	HTV-00124233	Nguyễn Hoàng Huy	28/07/1989	215122051	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
17	HTV-00124234	Nguyễn Văn Linh	15/11/1985	001085025417	Kỹ sư ngành trắc địa	Khảo sát địa hình	II
18	HTV-00124235	Trần Hữu Hiệu	14/08/1985	034085003788	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường bộ - ngành Xây dựng Cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
19	HTV-00124236	Nguyễn Việt An	20/06/1992	026092003611	Trung cấp Xây dựng dân dụng & công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
						Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
						Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều)	III

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
20	HTV-00103409	Dư Đình Tùng	10/12/1992	164405182	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
21	HTV-00124237	Đình Huy Lãng	13/02/1988	036088011191	Kỹ sư ngành Kỹ thuật hạ tầng đô thị	Thiết kế xây dựng công trình cấp nước – thoát nước	II
22	HTV-00124238	Vũ Diệu Huyền	01/08/1981	001181034886	Kỹ sư Thủy lợi ngành Thủy nông cải tạo đất	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ NN&PTNT (thủy lợi, đê điều)	III
23	HTV-00124239	Nguyễn Duy Hưng	12/02/1983	017083000261	Kỹ sư Xây dựng – ngành Xây dựng Dân dụng Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
24	HTV-00124240	Ngô Gia Thanh	09/12/1976	131502904	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng Dân dụng Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Khảo sát địa chất công trình	III
25	HTV-00124241	Nguyễn Hữu Anh	23/02/1992	001092006236	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
26	HTV-00124242	Trần Minh Quân	30/12/1996	017447397	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	III
27	HTV-00124243	Lê Bá Dũng	09/04/1987	012785835	Kỹ sư Xây dựng Cầu – Đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	II
28	HTV-00124244	Nguyễn Mạnh Thìn	08/07/1988	001088002711	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	II
29	HTV-00124245	Nguyễn Xuân Úy	14/01/1993	040093000939	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	II
30	HTV-00124246	Khổng Thanh Tâm	26/04/1995	122193631	Kỹ sư Quản lý xây dựng	Định giá xây dựng	III
31	HTV-00124247	Nguyễn Thị Ánh	15/11/1994	163296509	Kỹ sư Quản lý xây dựng	Định giá xây dựng	III
32	HTV-00124248	Phạm Quang Chiến	18/08/1985	001085006583	Kỹ sư Hệ thống điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
33	HTV-00124249	Nguyễn Đỗ Nhất	01/07/1981	013346732	Kỹ sư ngành Trắc địa	Khảo sát địa hình	II
34	HTV-00124250	Đào Đức Minh	19/05/1981	013584368	Kỹ sư ngành Trắc địa	Khảo sát địa hình	II
35	HTV-00124251	Vũ Duy Thống	16/04/1980	034080009706	Kỹ sư ngành Địa chất công trình - ĐKT	Khảo sát địa chất công trình	II
36	HTV-00124252	Đỗ Trung Kiên	12/01/1994	132235766	Kỹ sư Kỹ thuật Điện, Điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
37	HTV-00124253	Nguyễn Duy Hưng	15/11/1993	001093007255	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
38	HTV-00095996	Cao Văn Sơn	08/06/1992	122084683	Kỹ sư hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
39	HTV-00057339	Trịnh Văn Thành	21/12/1991	001091027240	Kỹ sư hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
40	HTV-00095993	Đoàn Văn Giáp	05/05/1991	163148391	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
41	HTV-00115761	Vũ Viết Khiển	28/02/1993	033093003628	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
42	HTV-00124254	Đào Hữu Duy	09/08/1995	145610533	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
43	HTV-00124255	Trần Viết Kiên	14/11/1988	162765824	Kỹ sư Xây dựng Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
44	HTV-00124256	Hà Văn Phong	10/09/1994	017358089	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình	III
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
45	HTV-00022860	Tống Ngọc Sơn	09/01/1987	036087010378	Kỹ sư Xây dựng ngành Cấp thoát nước	Thiết kế quy hoạch xây dựng	III
						Thiết kế xây dựng công trình cấp nước – thoát nước	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
46	HTV-00124257	Nguyễn Xuân Thi	25/02/1992	001092015550	Kiến trúc sư	Thiết kế quy hoạch xây dựng	III
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
47	HTV-00124258	Phí Triệu Phi	26/12/1971	001071019157	Kiến trúc sư	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
48	HTV-00124259	Vũ Đức Dũng	20/12/1994	001094030382	Kiến trúc sư	Thiết kế quy hoạch xây dựng	III